

TỈNH ỦY VĨNH LONG
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ PHẠM HÙNG

*

BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

TÊN ĐỀ TÀI: LỊCH SỬ BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY TRÀ VINH
(1930-2020)

Tổ chức chủ trì: Trường Chính trị Phạm Hùng tỉnh Vĩnh Long
Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Lâm Ngọc Rạng

VĨNH LONG - 2025

TỈNH ỦY VĨNH LONG
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ PHẠM HÙNG

★

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH**

**TÊN ĐỀ TÀI: LỊCH SỬ BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY TRÀ VINH
(1930-2020)**

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

(ký tên)

L. Ngọc Rạng

TS. Lâm Ngọc Rạng

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

(ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Thanh Huệ

Mục lục

1. Mở đầu	1
2. Trích lược những điểm chính của Thuyết minh nhiệm vụ và Hợp đồng khoa học để Hội đồng nghiệm thu có thể đánh giá, so sánh kết quả thực hiện và mục tiêu ban đầu đã được thông qua.....	2
3. Danh mục các sản phẩm KH-CN đạt được (số lượng, chủng loại và chỉ tiêu chất lượng, yêu cầu khoa học).....	3
3.1 Sản phẩm Dạng I: Báo cáo khoa học (báo cáo chuyên đề, báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo kiến nghị);	3
3.2. Sản phẩm dạng II: Bài báo; Sách chuyên khảo; và các sản phẩm khác	4
4. Phương pháp nghiên cứu, điều tra khảo sát, tính toán và trang thiết bị nghiên cứu đã sử dụng thực tế.....	4
5. Kết quả chủ yếu đạt được về lý thuyết và thực nghiệm.....	7
6. Kết quả nghiên cứu đã được thử nghiệm/ứng dụng/sử dụng trong thực tiễn (nếu có). Nếu khả năng và phạm vi ứng dụng kết quả của nhiệm vụ vào các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và thực tiễn xã hội	17
7. Tác động của kết quả nghiên cứu đối với điều tra cơ bản và quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường	18
8. Tình hình đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ	18
9. Kết luận và kiến nghị	18

1. Mở đầu

Sự ra đời các chi bộ cộng sản ở Trà Vinh vào đầu năm 1930 là một mốc lịch sử đặc biệt quan trọng. Nó đánh dấu bước phát triển mới trong phong trào đấu tranh chống đế quốc xâm lược và tay sai của đồng bào các dân tộc Trà Vinh đoàn kết đấu tranh trong một tổ chức thống nhất, được soi sáng bởi lý luận và tư tưởng cách mạng tiên tiến của thời đại, nằm trong mối liên hệ mật thiết với phong trào đấu tranh của đồng bào các dân tộc trên cả nước và hòa chung với phong trào giải phóng dân tộc và cách mạng vô sản trên thế giới. Những thành tựu đó luôn gắn liền với các hoạt động và vai trò của công tác tổ chức xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản trên quê hương Trà Vinh.

Những đóng góp, kinh nghiệm hoạt động của công tác tổ chức xây dựng Đảng, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh góp phần giáo dục và phát huy truyền thống của các thế hệ cán bộ làm công tác Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tiếp tục dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Trà Vinh vì sự nghiệp công nghiệp, hiện đại hóa, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Căn cứ Chỉ thị 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng và được sự đồng ý và chủ trương của Tỉnh ủy Trà Vinh cho phép các ngành tổ chức nghiên cứu, biên soạn lịch sử của ngành mình. Chính vì vậy, nhóm nghiên cứu chọn chủ đề “**Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020)**” để làm đề tài nghiên cứu khoa học và sau đó xuất bản thành sách phục vụ công chúng.

Đề tài có ý nghĩa lý luận là một tác phẩm khoa học về lịch sử của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020) để công chúng nghiên cứu, tham khảo và học tập. Về thực tiễn, tác phẩm đó phục vụ cho cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Trà Vinh hôm nay và mai sau.

Nội dung của đề tài làm rõ bối cảnh lịch sử hình thành và phát triển, sự đóng góp cũng như cách thức tổ chức, hoạt động, đồng thời xác định các hoạt động Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh đã đóng góp cho phong trào đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất cả nước, xây dựng và phát triển quê hương Trà Vinh (1930-2020).

Đồng thời, xây dựng bộ tư liệu lịch sử và biên soạn bản thảo và xuất bản quyển lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh qua các thời kỳ (1930-2020), góp phần bổ sung nguồn tài liệu truyền thống cách mạng quý báu làm cơ sở giáo dục truyền thống cách mạng cho Nhân dân trong tỉnh Trà Vinh hôm nay và mai sau.

2. Trích lược những điểm chính của Thuyết minh nhiệm vụ và Hợp đồng khoa học để Hội đồng nghiệm thu có thể đánh giá, so sánh kết quả thực hiện và mục tiêu ban đầu đã được thông qua.

Theo thuyết minh, đề tài có 03 nội dung chính:

*** Nội dung 1: Thu thập các tư liệu, sử liệu, hình ảnh, hiện vật liên quan đến hoạt động của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).**

- **Công việc 1:** Điều tra, khảo sát, thu thập tư liệu, sử liệu, hình ảnh, hiện vật liên quan hoạt động tổ chức xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh.

- **Công việc 2:** Thu thập thông tin liên quan đến hoạt động của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930 - 2020).

Hội thảo lần 1: Lấy ý kiến đánh giá các tư liệu, sự kiện và thông tin thu thập phục vụ viết các báo cáo và biên soạn bản thảo Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh.

*** Nội dung 2: Xây dựng các báo cáo làm rõ về quá trình hình thành và phát triển của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020)**

+ **Công việc 1:** Viết báo cáo khái quát tỉnh Trà Vinh, sự ra đời các tổ chức tiền thân của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trước 1930.

+ **Công việc 2:** Viết báo cáo công tác tổ chức xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Trà Vinh (1930 - 1954).

+ **Công việc 3:** Viết báo cáo công tác tổ chức, xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Trà Vinh (1955 - 1975).

+ **Công việc 4:** Viết báo cáo công tác tổ chức, xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Trà Vinh (1976 - 1991).

+ **Công việc 5:** Viết báo cáo công tác tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tỉnh Trà Vinh (1992 - 2020).

+ **Công việc 6:** Viết báo cáo về bài học kinh nghiệm cho công tác tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh trong giai đoạn cách mạng mới.

*** Nội dung 3: Biên soạn và xuất bản Tài liệu Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930 -2020)**

+ **Công việc 1:** Xây dựng đề cương, biên soạn bản thảo Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930 -2020)

Hội thảo lần 2: Trao đổi, thảo luận lấy ý kiến đánh giá chất lượng các báo cáo và góp ý sơ thảo đề cương Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

+ **Công việc 2:** Hoàn chỉnh bản thảo Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020)

Hội thảo lần 3: Lấy ý kiến đóng góp bản thảo Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

+ **Công việc 3:** Xuất bản quyển Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

3. Danh mục các sản phẩm KHCN đạt được (số lượng, chủng loại và chỉ tiêu chất lượng, yêu cầu khoa học)

3.1 Sản phẩm Dạng I: Báo cáo khoa học (báo cáo chuyên đề, báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo kiến nghị);

TT	Tên sản phẩm	Chủng loại	Số lượng	Yêu cầu khoa học
1	- Báo cáo khái quát tỉnh Trà Vinh, sự ra đời các tổ chức tiền thân của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trước 1930.	Báo cáo khoa học	01	Được hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh chấp thuận trên cơ sở đánh giá của các chuyên gia theo từng nội dung.
2	- Báo cáo công tác tổ chức xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Trà Vinh (1930 - 1954).	Báo cáo khoa học	01	Được hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh chấp thuận trên cơ sở đánh giá của các chuyên gia theo từng nội dung.
3	- Báo cáo công tác tổ chức, xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Trà Vinh (1955 - 1975).	Báo cáo khoa học	01	Được hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh chấp thuận trên cơ sở đánh giá của các chuyên gia theo từng nội dung.

4	- Báo cáo công tác tổ chức, xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Trà Vinh (1976 - 1991).	Báo cáo khoa học	01	Được hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh chấp thuận trên cơ sở đánh giá của các chuyên gia theo từng nội dung.
5	- Báo cáo công tác tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tỉnh Trà Vinh (1992 - 2020).	Báo cáo khoa học	01	Được hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh chấp thuận trên cơ sở đánh giá của các chuyên gia theo từng nội dung.
6	- Báo cáo về bài học kinh nghiệm cho công tác tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh trong giai đoạn cách mạng mới.	Báo cáo khoa học	01	Được hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh chấp thuận trên cơ sở đánh giá của các chuyên gia theo từng nội dung.
7	Báo cáo tổng hợp kết quả phân tích số liệu điều tra, khảo sát, thu thập thông tin.	Báo cáo khoa học	01	Được hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh chấp thuận trên cơ sở đánh giá của các chuyên gia theo từng nội dung.

3.2. Sản phẩm dạng II: Bài báo; Sách chuyên khảo; và các sản phẩm khác

TT	Tên sản phẩm	Chủng loại	Số lượng	Yêu cầu khoa học
1	Bài báo khoa học	Bài viết	01	Được đăng trên Tạp chí ISSN hoặc ISBN
2	Quyển lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020)	Tài liệu, sách	500	Nhà xuất bản in ấn, phát hành

4. Phương pháp nghiên cứu, điều tra khảo sát, tính toán và trang thiết bị nghiên cứu đã sử dụng thực tế

*** Nội dung 1: Thu thập các tư liệu, sử liệu, hình ảnh, hiện vật liên quan đến hoạt động của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).**

- Phương pháp khoa học sử dụng:

+ Phương pháp liên ngành khoa học - xã hội.

+ Phỏng vấn sâu: Huy động sự tham gia của cán bộ lão thành qua các giai đoạn lịch sử cùng nghiên cứu và triển khai.

- + Điền dã các di tích lịch sử, thư viện, bảo tàng lịch sử trong và ngoài tỉnh.
- + Phương pháp lịch sử; Phương pháp logic; Phương pháp chuyên gia.

- Các kỹ thuật nghiên cứu xã hội:

+ Thống kê mô tả: Sử dụng thống kê mô tả nhằm phân tích thông tin về nguồn nhân lực và cơ sở vật chất; tình hình hoạt động tổ chức và xây dựng Đảng của Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

+ Phân tích tài liệu (Documents Analysis): Đối với những tài liệu chứa đựng những thông tin có liên quan đến Đề tài trong các Đề tài, Tạp chí, Báo cáo khoa học, Sách báo...

+ Quan sát, nghiên cứu định tính, nghiên cứu mối quan hệ nhân quả: phân tích nhân tố nhằm xác định những nhân tố xã hội nào tác động nhiều nhất đến quá trình hoạt động tổ chức và xây dựng Đảng của Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020)

+ Sao chụp, ghi chép các sử liệu, hiện vật lịch sử liên quan.

- Đối tượng và cỡ mẫu và địa điểm dự kiến quan sát, thu thập:

+ Đối tượng: Tên tư liệu, hiện vật thuộc đơn vị, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ từng hoạt động phong trào cách mạng liên quan công tác tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

+ Số lượng khoảng 350 tư liệu, hiện vật, hình ảnh thuộc đơn vị, phong trào cách mạng liên quan hoạt động tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020). Thực hiện điều tra, thu thập chứng cứ thông qua hình thức dùng bảng hỏi phỏng vấn cơ quan, đơn vị lưu trữ tư liệu, hiện vật.

+ Địa điểm trong và ngoài tỉnh (trong tỉnh: Các huyện, thị, thành phố (330 phiếu); ngoài tỉnh: Ngoài tỉnh: Vĩnh Long, Bến Tre, Cần Thơ, Bảo tàng thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm lưu trữ quốc gia II Tp Hồ Chí Minh (20 phiếu), khẳng định tình hình bảo quản của tư liệu, hiện vật thuộc đơn vị, phong trào cách mạng liên quan hoạt động tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020) đảm bảo có ý nghĩa lịch sử, khoa học.

*** Nội dung 2: Xây dựng các báo cáo làm rõ về quá trình hình thành và phát triển của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020)**

- Các phương pháp khoa học sử dụng. Trong quá trình biên soạn tác giả đã sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, những quan

điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các văn kiện, nghị quyết của Đảng về giáo dục lý luận chính trị có liên quan và kết quả nội dung 1 đã thu thập được để làm cơ sở xây dựng đề cương và viết các báo cáo.

*** Nội dung 3: Biên soạn và xuất bản Tài liệu Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930 -2020)**

- *Phương pháp sử dụng*: Các phương pháp nghiên cứu phân tích, tổng hợp, so sánh, ... bằng phương pháp định tính, trên dữ liệu thứ cấp từ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh, các tài liệu từ báo, tạp chí, sách chính thống, các văn kiện của Đảng, các văn bản của Nhà nước liên quan để xây dựng đề cương, viết và hoàn chỉnh bản thảo lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020), bao gồm các bước cụ thể như sau:

Bước 1: Xác định mục đích nghiên cứu tài liệu.

Nghiên cứu tài liệu là để thu thập được những thông tin sau:

- Cơ sở lý thuyết liên quan đến chủ đề nghiên cứu.
- Thành tựu lý thuyết đã đạt được liên quan đến chủ đề nghiên cứu.
- Kết quả nghiên cứu đã công bố trên các ấn phẩm.
- Chủ trương và chính sách liên quan đến nội dung nghiên cứu.
- Số liệu thống kê.

Trong quá trình nghiên cứu tài liệu, tác giả phải làm một số công việc về phân tích tài liệu và tổng hợp tài liệu.

Nguồn tài liệu rất đa dạng, bao gồm tạp chí, sách giáo khoa, báo cáo khoa học, ...

Bước 2: Phân tích các nguồn tài liệu.

Nguồn tài liệu được phân tích từ nhiều góc độ: chủng loại, tác giả, logic, ...

a) Xét về chủng loại: Tác giả chủ yếu tập trung nghiên cứu các loại sách lịch sử, báo cáo, đề án liên quan đến nội dung chính, mang tính thời sự cao về chuyên môn, liên quan hoạt động của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

Ngoài ra, tác giả còn sử dụng các văn bản, văn kiện chính thức của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh đã được công bố và vẫn còn đang hiệu lực thi hành.

b) Xét về góc độ tác giả: Chủ yếu tập trung vào các tác giả trong ngành, có

am hiểu sâu sắc, liên quan đến nội dung biên soạn các báo cáo.

Bước 3: Tổng hợp tài liệu và xây dựng đề cương và viết bản thảo.

Tổng hợp tài liệu bao gồm những nội dung sau:

- Bổ túc tài liệu, sau khi phân tích, phát hiện ra những thiếu sót, sai lệch.
- Lựa chọn tài liệu, chỉ chọn những tài liệu cần để xây dựng luận cứ.
- Sắp xếp tài liệu. Sắp xếp theo các sự kiện, theo quan hệ nhân – quả, ...
- Làm tái hiện lại quy luật, bối cảnh lịch sử, sự kiện, ...
- Giải thích quy luật, bối cảnh lịch sử, sự kiện, ..., có sử dụng các thao tác

logic để đưa ra phán đoán về bản chất các quy luật, sự kiện, hiện tượng, ...

- Xây dựng đề cương và viết bản thảo.

Bước 4: Tổ chức Hội thảo khoa học

Hội thảo khoa học giới thiệu kết quả nghiên cứu, đồng thời, qua đó, lấy ý kiến các nhà khoa học, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ từng tham gia công tác Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh qua các thời kỳ về kết quả nghiên cứu. Số lượng: 03 cuộc. Mục đích: góp ý, sửa chữa, bổ sung, hoàn thiện đề tài; yêu cầu: Tham luận trực tiếp hoặc bằng văn bản. Nội dung trao đổi lấy ý kiến đánh giá, góp ý chuyên sâu của các chuyên gia nhằm đánh giá, làm rõ bối cảnh lịch sử, những đóng góp của đối tượng liên quan đến quá trình hoạt động của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

5. Kết quả chủ yếu đạt được về lý thuyết và thực nghiệm

Nội dung 1: Thu thập các tư liệu lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh giai đoạn 1930 - 2020.

- Công việc 1: Điều tra, thu thập chứng cứ, tư liệu lịch sử về lịch sử (bằng bản hỏi và hình ảnh thu thập được từ các cơ quan, đơn vị lưu giữ, bảo tồn) hoạt động tổ chức xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh.

* Tổng số 306 phiếu Điều tra, khảo sát, thu thập tư liệu, sử liệu, hình ảnh, hiện vật:

+ Trong tỉnh: 290 phiếu. Trong đó: Tp. Trà Vinh: 17 phiếu; Càng Long: 39 phiếu; Cầu Kè: 39 phiếu; Tiểu Cần: 39 phiếu; Trà Cú: 39 phiếu; Duyên Hải: 29 phiếu; Tx. Duyên Hải: 10 phiếu; Cầu Ngang: 39 phiếu; Châu Thành: 39 phiếu.

+ Ngoài tỉnh: 16 phiếu. Trong đó: Vĩnh Long: 07 phiếu; Cần Thơ: 01 phiếu; Tp. Hồ Chí Minh: 01 phiếu; Bến Tre: 07 phiếu.

* Thu thập, sao chụp 150 hình ảnh, hiện vật liên quan đến quá trình hình thành và phát triển của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

- *Công việc 2:* Phỏng vấn cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ từng tham gia công tác Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

+ *Đối tượng:* Cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ từng hoạt động phong trào cách mạng liên quan công tác tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020).

+ Số lượng 44 đồng chí.

+ Địa điểm trong tỉnh.

+ *Nội dung:* Khẳng định tư liệu, hiện vật, sự kiện và các phong trào cách mạng liên quan hoạt động tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020) đảm bảo có ý nghĩa lịch sử, khoa học.

Hội thảo lần 1: Lấy ý kiến đánh giá các tư liệu, sự kiện và thông tin thu thập phục vụ viết các báo cáo và biên soạn bản thảo Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh. Số lượng: 40 đại biểu/cuộc.

Nội dung 2: Viết các báo cáo về các giai đoạn phát triển Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh trong đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1930-2020)

- *Công việc 1:* Viết báo cáo khái quát tỉnh Trà Vinh, sự ra đời các tổ chức tiền thân của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trước 1930.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, các dân tộc Kinh - Khmer - Hoa cùng chung sống lâu đời trên vùng đất Trà Vinh, đồng cam cộng khổ, vượt qua khó khăn, gian khổ để khai phá và biến vùng đất hoang vu thành đồng bằng trù phú. Trong giai đoạn thực dân Pháp đặt chân xâm lược, các dân tộc Kinh - Khmer - Hoa đoàn kết, tổ chức nhiều cuộc khởi nghĩa đánh giặc ngoại xâm, gây tổn thất cho thực dân Pháp và bọn tay sai như: Khởi nghĩa Vĩnh Trị, Bình Khánh do Đốc binh Lê Cần, Phó Mai, Nguyễn Giao gây dựng và khởi xướng (1871), Khởi nghĩa ở Bàn Đa của Trần Văn Đề (1872), các cuộc khởi nghĩa của Lý Rót, Đề Triệu, của Nguyễn Xuân Phụng và Đoàn Công Bửu (1874), Lê Tấn Kế, Trần Bình (1875),... Trong xu thế chung của thời cuộc, do chưa có đường lối, phương pháp đúng đắn, các cuộc khởi nghĩa lần lượt bị thực dân Pháp đàn áp và dập tắt. Mặc dù thất bại, nhưng đồng bào các dân tộc ở Trà Vinh với tinh thần yêu nước, bất khuất, không sợ hy sinh, không nản chí, nhẫn nại tìm tòi phương cách hoạt động

khác để chống xâm lược. Các hoạt động yêu nước chống thực dân Pháp và bọn tay sai ở Trà Vinh diễn ra theo hai hướng: Một là, các phong trào mang tính chất nông dân và tiểu tư sản. Hai là, các phong trào mang tính chất cộng sản, ảnh hưởng vào Trà Vinh từ trước năm 1920 từ thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga.

Với tinh thần yêu nước, là hội viên đầu tiên của tổ chức Công hội đỏ do Tôn Đức Thắng sáng lập, Dương Quang Đông trở về Trà Vinh thành lập tổ chức “Thanh niên Đỏ”. Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội, đến tháng 02/1927 Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội được thành lập ở Nam kỳ, sau đó 01 tháng tổ chức Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội được thành lập tại Trà Vinh. Tổ chức Thanh niên cách mạng đồng chí Hội ở Trà Vinh là tiền thân của Đảng Cộng sản ở Trà Vinh.

- *Công việc 2: Viết báo cáo công tác tổ chức xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Trà Vinh (1930 - 1954).*

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời trên đất Trà Vinh năm 1930 đến Cách mạng Tháng Tám thành công năm 1945, việc xây dựng và phát triển hệ thống tổ chức đảng các cấp ở Trà Vinh là một quá trình đấu tranh lâu dài, đầy khó khăn, thử thách, mất mát và hy sinh, nhiều quần chúng cách mạng, nhiều đảng viên, trong đó có cả những đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh (Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư,...) bị địch bắt bớ, giam cầm, tù đày và giết hại), nhất là sau Khởi nghĩa Nam Kỳ thất bại.

Sự đàn áp, khủng bố của kẻ thù không thể tiêu diệt được phong trào cách mạng của đồng bào các dân tộc Trà Vinh, không xoá bỏ được các tổ chức Đảng. Vượt qua mọi khó khăn, hiểm nguy; với lý tưởng cộng sản, quyết tâm đấu tranh để giành độc lập dân tộc khỏi ách thống trị của thực dân, phong kiến, các cán bộ, đảng viên và quần chúng cách mạng đã chủ động, sáng tạo, bảo vệ, khôi phục hệ thống tổ chức đảng và các cơ quan lãnh đạo các cấp. Được sự chỉ đạo của Trung ương, Xứ ủy, sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên, qua các cao trào cách mạng 1930-1931, 1936-1939, 1939-1945, với nhiều phương thức hoạt động từ bí mật đến công khai, củng cố đi đôi với phát triển tổ chức, gắn xây dựng tổ chức với lãnh đạo quần chúng đấu tranh,... qua đó, bồi dưỡng phát triển Đảng, xây dựng và phát triển tổ chức. Đội ngũ đảng viên ngày càng đông về số lượng và ngày trưởng thành về chính trị, tư tưởng, bản lĩnh đấu tranh, tiên phong, gương mẫu dẫn dắt phong trào quần chúng. Mặc dù thời điểm này chưa có cơ quan chuyên trách về công tác tổ chức, nhưng những kết quả công tác bồi dưỡng, phát triển lực lượng cách mạng,

phát triển hệ thống tổ chức, cho thấy trong lãnh đạo, Đảng bộ đã chú trọng đến công tác này bảo đảm cho sự đoàn kết, thống nhất và nêu cao vai trò lãnh đạo quần chúng đấu tranh, góp phần cùng cả nước làm nên thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Suốt 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), công tác tổ chức xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh (1945-1951), Đảng bộ tỉnh Vĩnh - Trà (1951-1954) góp phần vào công tác lãnh đạo nhân dân đoàn kết đấu tranh với kẻ thù bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình và đặc điểm của địa phương. Dù là hoạt động bí mật hay công khai, công tác tổ chức xây dựng Đảng vẫn luôn chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, xây dựng tổ chức đảng, chính quyền, xây dựng Mặt trận, các đoàn thể và lực lượng vũ trang (từ du kích đến bộ đội địa phương, bộ đội chủ lực); sắp xếp, bố trí cán bộ trên các lĩnh vực công tác; xây dựng khối đoàn kết toàn dân để trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, góp phần vào thắng lợi chung của cả nước buộc Pháp phải ký hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Góp phần vào thành quả to lớn của Đảng bộ và Nhân dân Trà Vinh, Nhân dân Vĩnh - Trà, ngành tổ chức xây dựng Đảng đã có sự trưởng thành và phát triển mạnh mẽ đặc biệt là từ tháng 10/1947 khi Ban Tuyên huấn - Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh chính thức thành lập (tiền thân của Ban Tuyên giáo và Ban Tổ chức), hệ thống tổ chức, đội ngũ cán bộ và chuyên môn nghiệp vụ ngày càng trưởng thành, phục vụ tốt cho Tỉnh ủy chỉ đạo giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp.

- *Công việc 3*: Viết báo cáo công tác tổ chức, xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Trà Vinh (1955 - 1975).

Trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975) với vị trí chiến lược tỉnh Trà Vinh luôn là địa bàn tranh chấp gay gắt của ta và địch. Theo từng thời kỳ cách mạng, công tác tổ chức xây dựng Đảng được cấp ủy quan tâm và tập trung chỉ đạo, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động. Cán bộ, đảng viên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, với tinh thần yêu nước nồng nàn, trải qua những giai đoạn khó khăn, ác liệt, khi cách mạng chuyển từ hình thức đấu tranh chính trị sang đấu tranh vũ trang, giữ vững quan điểm, đường lối, sách lược đấu tranh của cách mạng, phong trào đấu tranh cách mạng của tỉnh vẫn được duy trì và phát triển.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 01/1959) ra đời đã mở đường cho cách mạng miền Nam chuyển sang thế tiến công, bước sang giai đoạn mới: Đấu tranh chính trị, vũ trang kết hợp, xây dựng lực lượng vũ trang, tiến hành Đồng Khởi. Đây là bước nhảy vọt của cách mạng miền Nam nói chung, của Trà Vinh nói riêng. Từ thế giữ gìn lực lượng chuyển sang thế tiến công, từ hình thức đấu tranh chính trị là chính, có lực lượng vũ trang hỗ trợ, chuyển sang kết hợp đấu tranh chính trị, đấu tranh quân sự và binh địch vận. Trong mọi hoàn cảnh, cấp ủy đều quan tâm chỉ đạo và tổ chức xây dựng tổ chức cơ sở đảng, các tổ chức đoàn thể cách mạng, xây dựng và bồi dưỡng phát triển đội ngũ cán bộ Đảng, Mặt trận, đoàn thể, lực lượng vũ trang,... nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của sự nghiệp giải phóng dân tộc. Các chi, đảng bộ luôn nắm vững phương châm xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức gắn với nhiệm vụ chính trị, đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển phong trào, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với quần chúng, đồng thời cũng đảm bảo giữ vững lòng tin của quần chúng đối với Đảng. Nhờ vậy, mà khi bị khủng bố khốc liệt, phong trào quần chúng có lúc phát triển có lúc tạm lắng nhưng vẫn giữ vững được cơ sở cách mạng. Đảng chẳng những khôi phục mà còn đẩy mạnh việc phát triển các tổ chức cơ sở Đảng, giữ vững tinh thần cách mạng tiến công. Chỉ trong hai năm (1974-1975), Đảng bộ đã phát triển hàng trăm đảng viên mới, hầu hết là trẻ, được thử thách trong phong trào, thành phần nông dân lao động, cán bộ các ban ngành, đoàn thể, chiến sĩ ưu tú trong các lực lượng vũ trang được thử thách trong đấu tranh chính trị, trong công tác, chiến đấu. Đảng đã xây dựng cơ sở Đảng ở các địa bàn chiến lược, vùng thị xã, thị trấn, trên các tuyến giao thông, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, vùng địch tạm chiếm, trong lực lượng vũ trang, trong phong trào chính trị quần chúng. Xã và đơn vị đại đội vũ trang đều có chi bộ. Do phát triển được nhiều đảng viên mới, đội ngũ Đảng mỗi lúc một đông, hoạt động trên khắp lĩnh vực, ở khắp các địa phương.

Đảng bộ rất quan tâm đến công tác cán bộ, nên tuy có hy sinh, mất mát nhiều nhưng đội ngũ cán bộ không ngừng phát triển, được đào tạo, bồi dưỡng, không ngừng trưởng thành trong đấu tranh chính trị, quân sự, binh vận, có phẩm chất và năng lực; đoàn kết, nhất trí lúc bình thường cũng như lúc khó khăn, gian khổ, ác liệt, vẫn luôn kiên định, dũng cảm, kiên cường, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao; đoàn kết, gắn bó mật thiết với Nhân dân và được nhân dân tin tưởng.

Vấn đề nâng cao chất lượng lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng được đặc biệt quan tâm với các cuộc vận động xây dựng “chi bộ tự động”, “chi bộ bốn tốt”, các đợt chỉnh quân, chỉnh huấn,... các tổ chức cơ sở đảng được tôi luyện và trưởng thành trong khói lửa chiến tranh đã thật sự là hạt nhân lãnh đạo kháng chiến.

Kết quả của công tác tổ chức xây dựng Đảng trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước làm cho Đảng bộ tỉnh Trà Vinh ngày càng trưởng thành, làm tròn sứ mạng cùng cả nước lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đi đến thắng lợi hoàn toàn vào ngày 30/4/1975. Vừa xây dựng Đảng vững mạnh, được thử thách trong lò lửa chiến tranh, vừa hình thành nên một đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất, đạo đức, năng lực, có uy tín và được Nhân dân tin tưởng. Đội ngũ ấy đã thực hiện thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, sẵn sàng gánh vác trọng trách xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên quê hương của mình.

- *Công việc 4:* Viết báo cáo công tác tổ chức, xây dựng Đảng của các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở tỉnh Trà Vinh (1976 - 1991).

Giai đoạn 1975-1991 là thời kỳ mà cả nước nói chung và Cửu Long nói riêng đã diễn ra nhiều sự kiện lịch sử trong đại có ảnh hưởng đến công tác xây dựng Đảng. Đây là thời kỳ mà Cửu Long chuyển từ thời chiến sang thời bình với nhiều khó khăn thách thức. Mặc dù vậy, công tác tổ chức, xây dựng Đảng đã góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn của toàn Đảng bộ tỉnh.

Trong hơn 15 năm (1975-1991), Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã làm tốt vai trò tham mưu giúp cấp ủy tập trung kiện toàn đội ngũ cán bộ từ tỉnh đến huyện, xã; xây dựng, củng cố các tổ chức đảng; công tác xây dựng Đảng, quản lý đảng viên, bảo vệ Đảng được tăng cường, bảo đảm an ninh chính trị và giữ vững sự lãnh đạo của Đảng bộ. Qua đó, góp phần xây dựng Đảng bộ Trà Vinh trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo thực hiện toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, vững vàng bắt tay vào tổ chức đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- *Công việc 5:* Viết báo cáo công tác tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tỉnh Trà Vinh (1992 - 2020).

Giai đoạn 2000-2020, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh trải qua 04 kỳ Đại hội. Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh đã tập trung tham mưu cho các cấp ủy Đảng cụ thể hóa, triển khai, quán triệt Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII), Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và nhiều kế hoạch cụ thể để tiến hành rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy; tinh giản biên chế; sáp nhập, hợp

nhất, giải thể một số cơ quan, đơn vị sự nghiệp bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động,... Đã tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, sáp nhập các cơ quan của Đảng và nhà nước có chức năng tương đồng ở cấp huyện; kết quả đã giảm được 72/217 phòng, ban chuyên môn, đạt tỷ lệ 33,17%; giảm 46/583 đơn vị sự nghiệp công lập, đạt tỷ lệ 7,86% so năm 2017,... Đến nay, toàn tỉnh đã thực hiện giảm 1.886/23.444 công chức, viên chức, đạt 8,04%, dự kiến đến năm 2021, tiếp tục thực hiện đạt tỷ lệ giảm 10% biên chế so với biên chế năm 2015. Xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đã sửa đổi, bổ sung và ban hành nhiều văn bản về công tác cán bộ, trên cơ sở đó siết chặt quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện trong công tác cán bộ từ khâu đánh giá, tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ đảm bảo đúng theo quy định. Từ năm 2016 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử 141 đồng chí; điều động, luân chuyển 62 đồng chí. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý, bổ sung hồ sơ, lý lịch cán bộ, đảng viên được thực hiện theo quy định. Chính sách cán bộ được thực hiện kịp thời. Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng, phát triển đảng viên và nâng cao chất lượng đảng viên được các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung chỉ đạo thực hiện, nhất là đối với những tổ chức cơ sở đảng yếu kém. Trong nhiệm kỳ, đã kết nạp được 7.775 đảng viên mới, đạt tỷ lệ 103,67% so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; trong đó, có 13 đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân, 13 đảng viên là chức sắc, chức việc các tôn giáo, nâng tổng số đảng viên trong toàn đảng bộ lên 45.447 đồng chí. Công tác đánh giá, xếp loại đảng viên được thực hiện nghiêm túc, khách quan, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm cơ sở để đánh giá, xếp loại đảng viên.

Phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong 90 năm qua, đặc biệt là 28 năm kể từ sau ngày tách tỉnh, ngành Tổ chức xây dựng Đảng của tỉnh Trà Vinh không ngừng được củng cố, hoàn thiện, bám sát nhiệm vụ chính trị, tham mưu cho cấp ủy sắp xếp, kiện toàn tổ chức, tham mưu các chủ trương, giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ. Do vậy, tổ chức bộ máy của tỉnh được đổi mới, chất lượng tổ chức đảng chuyển biến tích cực, đoàn kết nội bộ được củng cố; dân chủ, kỷ cương, kỷ luật

được thực hiện tốt hơn; trình độ đội ngũ cán bộ ngày càng được nâng lên, chính sách cán bộ kịp thời, công tác phát triển đảng viên được quan tâm nhiều hơn, đội ngũ đảng viên không ngừng nâng lên về số lượng và chất lượng.

Bên cạnh đó, Ban Tổ chức còn tham mưu trong việc củng cố và xây dựng bộ máy chính quyền các cấp được củng cố và kiện toàn ngày càng tinh gọn, giảm đầu mối, giảm cấp phó, được cơ cấu lại theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm. Đội ngũ cán bộ, công chức được bổ sung, đào tạo và đào tạo lại để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị. Kết quả năm 1992, chỉ có gần 1.800 cán bộ, công chức có trình độ đại học, cao đẳng trở lên. Đến năm 2020 đã có 2.280 cán bộ, công chức, viên chức có học hàm, học vị là Giáo sư, Phó Giáo sư, tiến sĩ, thạc sĩ; trên 14.300 cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học và tương đương và gần 4.700 cán bộ, công chức, viên chức có trình độ trung cấp, cao đẳng; tỉnh đã đưa đi đào tạo, bồi dưỡng trên 141.000 lượt cán bộ, có nhiều cán bộ được đưa đi đào tạo ở nước ngoài, đã góp phần quan trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, mỗi nhiệm kỳ bình quân rà soát, thẩm tra, xác minh gần 500 hồ sơ cán bộ phục vụ công tác bổ nhiệm, bổ sung cấp ủy, quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các nhiệm kỳ.

Công tác tự phê bình và phê bình có nhiều đổi mới, thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ. Tập trung triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay; triển khai việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình ở các cấp theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Qua đó, góp phần chuyển biến tích cực, khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong công tác cán bộ và trong thực hiện các nguyên tắc sinh hoạt Đảng.

Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường. Các cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nhiều chương trình, kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trên các lĩnh vực, tập trung những lĩnh vực khó khăn, phức tạp dễ phát sinh vi phạm. Quan tâm giải quyết đơn, thư tố cáo khiếu nại, kỷ luật Đảng đúng quy định. Kết quả, trong nhiệm kỳ 2015-2020, cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp và chi bộ đã kiểm tra 5.747 tổ chức đảng,

7.077 đảng viên, giám sát 3.166 tổ chức đảng, 5.776 đảng viên; giải quyết tố cáo 3 tổ chức đảng và 99 đảng viên, có 43 cấp ủy viên.

Quan tâm nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền, cơ quan tư pháp. Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh thực hiện tốt các cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp Quốc hội; tích cực tham gia phát biểu ý kiến tại diễn đàn Quốc hội; đóng góp vào các dự thảo Luật. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp được nâng lên; đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động có hiệu quả; tiếp xúc cử tri, tiếp thu, giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh của cử tri; thường xuyên thực hiện các cuộc giám sát, nhất là giám sát việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp Hội đồng nhân dân. Lãnh đạo quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh được tăng cường, tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương nêu cao tinh thần trách nhiệm, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được giao; chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương, Tỉnh ủy và ban hành một số văn bản thuộc thẩm quyền. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo quy trình “một cửa” và “một cửa liên thông”, giảm phiền hà cho Nhân dân và doanh nghiệp. Quan tâm đào tạo bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường, chất lượng trợ giúp pháp lý có nâng lên, tạo sự chuyển biến về ý thức tuân thủ pháp luật của Nhân dân.

Công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tập trung hướng về cơ sở. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Thực hiện khá tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, tổ chức nhiều cuộc đối thoại và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Quan tâm nắm bắt tình hình tâm trạng, dư luận xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các phong trào hành động cách mạng của địa phương, đặc biệt, trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đoàn kết, tương trợ, giúp nhau vượt qua khó khăn. Qua các cuộc vận động, các phong trào của Mặt trận và các đoàn thể đã khơi dậy được động lực, quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc. Đến nay toàn tỉnh có 838.291 đoàn viên, hội viên, đạt tỷ lệ 93,2% dân số được tập hợp (năm 1992 đạt 85%).

Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy được đổi mới. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự lãnh đạo tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân; giải quyết công việc đúng thẩm quyền; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị. Thường xuyên rà soát bổ sung và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của Tỉnh ủy, nâng cao chất lượng ban hành các văn bản chỉ đạo và các kỳ họp.

Có thể khẳng định rằng, sau 28 (1992-2020) năm tái lập, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng. Có nhiều điểm mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phương thức lãnh đạo của các cấp ủy luôn được đổi mới; số lượng đảng viên tăng nhanh; đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống tốt, có ý thức kỷ luật, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; tổ chức bộ máy được sắp xếp kiện toàn; trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên; cải cách hành chính được chú trọng. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có sự chuyển biến tích cực. Dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được củng cố, tăng cường, đã tăng cường thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh liên tục phát triển, đời sống của Nhân dân không ngừng được nâng lên.

- *Công việc 6:* Viết báo cáo về bài học kinh nghiệm cho công tác tổ chức, xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh trong giai đoạn cách mạng mới.

Ôn lại truyền thống 90 năm qua, cùng với sự nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, tham mưu công tác Tổ chức xây dựng Đảng gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh. Có thể tự hào rằng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh suốt quá trình hình thành và phát triển đã có những đóng góp quan trọng trong kháng chiến cũng như trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần vào việc xây dựng Đảng bộ tỉnh lớn mạnh qua từng thời kỳ. Tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh nhà sẽ không ngừng nỗ lực, phấn đấu, tích cực, chủ động trong tham mưu, đề xuất thực hiện tốt công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, chính sách cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng Đảng bộ tỉnh ngày càng trong sạch, vững mạnh.

05 bài học kinh nghiệm:

Một là, công tác Tổ chức xây dựng Đảng phải luôn nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh;

đồng thời, luôn chú trọng tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, kiên định nguyên tắc Tổ chức và kỷ luật, giữ vững sự thống nhất ý chí và hành động trong Đảng.

Hai là, công tác Tổ chức xây dựng Đảng phải đặc biệt chú ý vai trò của tổ chức cơ sở Đảng bởi đây là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, đóng vai trò quan trọng quyết định năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.

Ba là, trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, việc chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ - nhất là những người đứng đầu tổ chức Đảng các cấp - là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt.

Bốn là, cùng với giữ vững, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, phải tôn trọng, phát huy đầy đủ tính tích cực của chính quyền và các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị.

Năm là, để đảm bảo thực hiện thắng lợi các mặt công tác theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tham mưu, giúp việc về công tác Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Tổ chức Tỉnh ủy cần xây dựng mối quan hệ, phối hợp mật thiết, chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan chuyên trách khác.

Nội dung 3: Biên soạn tài liệu Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh giai đoạn 1930 -2020

- Công việc 1: Xây dựng đề cương, viết bản thảo Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930 -2020)

Hội thảo lần 2: Trao đổi, thảo luận lấy ý kiến đánh giá chất lượng các báo cáo và góp ý sơ thảo đề cương Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020). Số lượng: 40 đại biểu/cuộc.

- Công việc 2: Hoàn chỉnh bản thảo Lịch sử Ban Tổ chức tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020)

Hội thảo lần 3: Lấy ý kiến đóng góp bản thảo Lịch sử Ban Tổ chức tỉnh ủy Trà Vinh giai đoạn 1930-2020. Số lượng: 30 đại biểu/cuộc

- Công việc 3: Xuất bản quyển Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020) theo qui định.

Nội dung 4: Viết báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài.

6. Kết quả nghiên cứu đã được thử nghiệm/ứng dụng/sử dụng trong thực tiễn (nếu có). Nếu khả năng và phạm vi ứng dụng kết quả của nhiệm vụ vào các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và thực tiễn xã hội

Phản ánh quá trình đấu tranh cam go, quyết liệt, đầy thử thách hy sinh của

đội ngũ cán bộ, đảng viên làm công tác tổ chức xây dựng Đảng qua các thời kỳ lịch sử, nhằm giáo dục truyền thống cách mạng của ngành tổ chức xây dựng Đảng, tạo nên lòng tự hào và rút ra những bài học kinh nghiệm cho thế hệ mai sau.

7. Tác động của kết quả nghiên cứu đối với điều tra cơ bản và quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

Kết quả nghiên cứu chuyên giao trực tiếp cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh tuyên truyền, chuyển giao cho các đơn vị liên quan và phổ biến các thư viện, Trường học trong tỉnh Vĩnh Long, Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh (nay là Trường Chính trị Phạm Hùng tỉnh Vĩnh Long).

8. Tình hình đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Sản phẩm chưa đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

9. Kết luận và kiến nghị

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam. Sau tám tháng thành lập Đảng, ngày 14/10/1930, Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương khai mạc tại Hương Cảng (Hong Kông -Trung Quốc) đã thông qua nhiều văn kiện quan trọng của Đảng, trong đó có quyết định việc thành lập Bộ Tổ chức kiêm giao thông, đây là tiền thân của Ban Tổ chức Trung ương Đảng ngày nay. Cùng với sự kiện trọng đại ra đời của Đảng, Bộ Tổ chức kiêm giao thông đã khẳng định vai trò quan trọng của công tác tổ chức xây dựng Đảng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Kể từ đó đến nay, Đảng ta luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ và đảng viên. Ngày 2/4/2002, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) đã ban hành Thông báo số 57-TB/TW về ngày truyền thống các ban Đảng, theo đó ngày 14/10/1930 được chọn là ngày truyền thống của Ngành Tổ chức xây dựng Đảng và cơ quan tổ chức cấp ủy các cấp.

Đảng ta đã đặc biệt quan tâm và tập trung củng cố, phát triển tổ chức cơ sở đảng, vận động các phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng, giáo dục, bồi dưỡng quần chúng ưu tú để kết nạp Đảng. Đến tháng 4/1931, Đảng ta đã có 250 chi bộ với hơn 2.400 đảng viên. Nhiều tổ chức chính trị - xã hội, quần chúng lần lượt ra đời. Sau 15 năm thành lập, với gần 5.000 đảng viên, nhưng có đường lối chính trị đúng đắn và nghệ thuật chỉ đạo, tổ chức tài tình, được quần chúng nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng và tích cực tham gia, Đảng ta đã lãnh đạo cuộc tổng khởi nghĩa thắng lợi làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám lịch sử, lập nên nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á.

Trải qua 90 năm lãnh đạo Nhân dân xây dựng lực lượng, đấu tranh giành chính quyền, kháng chiến chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội, công tác tổ chức xây dựng Đảng không ngừng được duy trì và phát triển. Cùng với sự phát triển của cách mạng, hệ thống cơ quan tổ chức cấp ủy và đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của Đảng ngày càng trưởng thành và tích lũy được nhiều kinh nghiệm phong phú từ thực tiễn sinh động trong quá trình cách mạng và của công tác xây dựng Đảng qua các thời kỳ, góp phần to lớn vào những thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách, nhưng thời kỳ Đảng lãnh đạo Nhân dân xây dựng lực lượng và đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), công tác tổ chức của Đảng đã có bước phát triển, tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý báu về xây dựng Đảng về tổ chức, vận động quần chúng nhân dân tham gia các phong trào cách mạng. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954), công tác tổ chức xây dựng Đảng đã đáp ứng yêu cầu đẩy nhanh cuộc kháng chiến, động viên sức mạnh của toàn dân quyết một lòng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do; tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của Nhân dân thế giới, góp phần quan trọng vào thắng lợi to lớn trong cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc bằng thắng lợi Điện Biên phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu. Trải qua 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước cơ quan tổ chức cấp ủy các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của Đảng dù hoạt động ở đâu cũng đều tỏ rõ lòng trung thành với Đảng, với Tổ quốc, vượt mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh nỗ lực phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ. Hàng ngàn cán bộ làm công tác tổ chức của Đảng đã trực tiếp hoạt động ở các chiến trường ác liệt, nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh. Thời kỳ cả nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, công tác tổ chức xây dựng Đảng đã bám sát đường lối chính trị của Đảng và tình hình đất nước, nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn thử thách, góp phần quan trọng vào những thắng lợi to lớn của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập ngày 3/2/1930, các Xứ ủy cũng được thành lập, đồng chí Dương Quang Đông được Xứ ủy Nam Kỳ cử về Trà Vinh thành lập các chi bộ Đảng tại xã Mỹ Long (quận Cầu Ngang) và tỉnh lỵ, từ số các hội viên của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên. Chi bộ tỉnh lỵ ra đời với các đồng chí Nanh, Nguyễn Văn Lẹ, Huỳnh Ngọc Trảng, do đồng chí Huỳnh Ngọc Trảng làm Bí thư. Tại xã An Trường (quận Càng Long), đồng chí Ung Văn

Khiêm chỉ đạo đồng chí Nguyễn Phát Đạt và các hội viên của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên thành lập chi bộ Đảng xã An Trường, do đồng chí Nguyễn Phát Đạt làm Bí thư. Đến mùa hè năm 1930, có thêm 06 chi bộ cộng sản được thành lập, gồm Chi bộ Tân An - Huyện Hội (ghép 2 xã), Chi bộ Mỹ Cẩm, Chi bộ Bình Phú, Chi bộ Phương Thạnh (Càng Long), Chi bộ Cầu Xây (Châu Thành), Chi bộ Mỹ Hòa (Cầu Ngang). Mùa thu năm 1930, tại ngôi nhà số 9 đường Công ty rượu nếp (nay là đường Lê Lợi), tỉnh lỵ Trà Vinh, Tỉnh ủy Trà Vinh được thành lập, đồng chí Huỳnh Ngọc Trảng trở thành Bí thư đầu tiên của Tỉnh ủy Trà Vinh.

Như vậy, hoạt động tổ chức xây dựng Đảng ở tỉnh Trà Vinh đã diễn ra ngay trong quá trình thành lập các chi bộ cộng sản đầu tiên ở địa phương. Dưới sự chỉ đạo của Xứ ủy Nam Kỳ là phải thành lập được các tổ chức cộng sản dưới hình thức là các chi bộ và công tác tổ chức xây dựng Đảng ở địa phương nổi lên là hoạt động xây dựng hệ thống tổ chức Đảng, mà trước hết là hệ thống tổ chức cơ sở Đảng. Trong giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Ban Tuyên huấn - Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh chính thức được thành lập tháng 10/1947, kể từ đó trong gian khổ hy sinh, có cả thuận lợi và khó khăn, Tỉnh ủy Trà Vinh vẫn giương cao ngọn cờ lãnh đạo cách mạng đi đến thắng lợi cuối cùng, giải phóng tỉnh nhà, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Trong suốt quá trình đó công tác tổ chức xây dựng Đảng luôn được Tỉnh ủy quan tâm thực hiện và được các thế hệ cán bộ, đảng viên ngành Tổ chức xây dựng Đảng cố gắng nỗ lực đóng góp để hệ thống tổ chức đảng ngày càng hoàn thiện, đội ngũ cán bộ thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, nhiều quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng, phương thức và cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, của cấp ủy ngày càng hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh chiến tranh nhân dân và thực tiễn cách mạng ở địa phương.

Sau ngày miền Nam giải phóng, cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, công tác tổ chức xây dựng Đảng càng có vai trò quan trọng nên đã luôn được Tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo. Ban Tổ chức Tỉnh ủy qua nhiều kỳ đại hội đã luôn được kiện toàn về tổ chức bộ máy và cán bộ. Nhiều nghị quyết chuyên đề về chỉnh đốn và xây dựng Đảng đã được Tỉnh ủy triển khai có hiệu quả. Hệ thống tổ chức các cấp ủy Đảng, bộ máy chính quyền và các đoàn thể nhanh chóng được kiện toàn và chuyển đổi phù hợp với cơ chế thị trường, đáp ứng tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của từng thời kỳ. Đội ngũ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, luân chuyển, đãi ngộ tốt. Số lượng đảng

viên tăng nhanh với chất lượng ngày càng được nâng lên. Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng từng bước đổi mới phù hợp. Có thể nói, những thành tựu về công tác tổ chức xây dựng Đảng đã góp phần quan trọng trong việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự lãnh đạo của các cấp chính quyền và đoàn thể, đưa sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Trà Vinh đạt được những thành tựu nổi bật.

Cuốn sách “Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020)” nghiên cứu về quá trình tổ chức, thực hiện hoạt động tổ chức xây dựng Đảng của Tỉnh ủy Trà Vinh xuyên suốt từ khi hình thành các chi bộ cộng sản đầu tiên tới khi thành lập Tỉnh ủy Trà Vinh lãnh đạo giành chính quyền thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám, trải qua hai cuộc kháng chiến thắng lợi, chuyển sang thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho đến cuối năm 2020, khi bước sang chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Qua 90 năm công tác tổ chức xây dựng Đảng đã trải qua nhiều giai đoạn với những đặc điểm tình hình khác nhau, quy định khá đa dạng trong hoạt động tổ chức và xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh.

Đề tài “Lịch sử Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh (1930-2020)” là công trình khoa học nghiên cứu về lịch sử hình thành, phát triển và hoạt động của ngành Tổ chức, xây dựng Đảng tỉnh Trà Vinh. Tuy nhiên, do sự phong phú và phức tạp của đề tài và đối tượng nghiên cứu, những hạn chế về mặt chủ quan và khách quan trong việc tổ chức nghiên cứu, biên soạn, nhất là về tư liệu và nhân chứng lịch sử, nên cuốn sách sẽ khó tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Vì vậy, tập thể nhóm nghiên cứu rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm góp ý kiến của các nhân chứng lịch sử, các nhà khoa học, các đồng chí lãnh đạo để cuốn sách được hoàn thiện hơn, đáp ứng được sự tin cậy của cán bộ, viên chức của ngành đang công tác hoặc nghỉ hưu.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cửu Long (1986), Cửu Long 21 năm kiên cường đánh Mỹ, Nxb. Cửu Long, Cửu Long.
2. Ban nghiên cứu Lịch sử Trung ương (1978), Cách mạng Tháng Tám, 8.
3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cửu Long (1992), Cửu Long 15 năm phát triển kinh tế xã hội 1975-1990.
4. Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh (2021), Niên Giám thống kê tỉnh Trà Vinh 2024, Nxb. Thống Kê, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), Văn kiện Đảng toàn tập, Vol. 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), Văn kiện Đảng toàn tập, Vol. 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), Văn kiện Đảng toàn tập, Vol. 7, Nxb. Chính trị quốc gia.
8. Hội đồng chỉ đạo biên soạn Lịch sử Khởi nghĩa Nam Kỳ (2002), Lịch sử Khởi nghĩa Nam Kỳ, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh (2024), Lịch sử Mặt trận Tổ quốc tỉnh Trà Vinh (1930-2020), Trà Vinh.
10. NGND-TS. Đặng Huỳnh Mai (2019), Tầm nhìn chiến lược của lãnh đạo tỉnh Cửu Long trong đào tạo nguồn nhân lực từ giai cấp công nông, Vĩnh Long Online, tr. <https://baovinhlong.com.vn/thoi-su/201905/ky-niem-50-nam-thuc-hien-di-chuc-bac-ho-tam-nhin-chien-luoc-cua-lanh-dao-tinh-cuu-long-trong-dao-tao-nguon-nhan-luc-tu-giai-cap-cong-nong-2945302/>.
11. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (1999), Lịch sử tỉnh Trà Vinh tập hai (1945 - 1954), Ban Tư tưởng Tỉnh ủy Trà Vinh.
12. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (2005), Lịch sử tỉnh Trà Vinh tập ba, Ban Tư tưởng Tỉnh ủy, Trà Vinh.
13. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (1995), Lịch sử tỉnh Trà Vinh tập 1 (1732-1945), Ban Tư tưởng Tỉnh ủy, Trà Vinh, 159-160.
14. Tỉnh ủy Vĩnh Long (2010), Lịch sử đảng bộ tỉnh Vĩnh Long (1930-2010), Vĩnh Long.
15. Tỉnh ủy Vĩnh Long (2021), Vĩnh Long 45 năm xây dựng và phát triển (1975 - 2020), Nxb. Chính trị Quốc gia Sự Thật, Vĩnh Long.

16. Trần Điền (2020), Báo Trà Vinh: 60 năm phục vụ nhiệm vụ chính trị tỉnh Đảng bộ, Báo Trà Vinh Online, tr. <https://www.baotravinh.vn/xa-hoi/bao-tra-vinh-60-nam-phuc-vu-nhiem-vu-chinh-tri-tinh-dang-bo-1724.html>.
17. Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh (2022), Lịch sử Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh, Nxb. Lý luận Chính trị, Trà Vinh.
18. Viện Lịch sử Đảng (2018), Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
19. Viện Lịch sử Quân sự - Bộ Quốc phòng (1988), Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975): Những sự kiện quân sự, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.
20. Viện Lịch sử quân sự Việt Nam (1985), Những sự kiện Lịch sử Đảng: Về kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954 – 1975, Vol. 3, Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội.
21. Vinh, Tỉnh ủy Trà (2002), Tỉnh ủy Trà Vinh hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng - 70 năm thắng lợi vẻ vang, Ban Tư tưởng Tỉnh ủy, Trà Vinh, 13.